

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 8 - 2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tiến Dũng;

Ông Nguyễn Văn Bốn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 118/2023/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Tạ Thị H, sinh năm 1995; địa chỉ: Xóm L, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định “vắng mặt”.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1994; địa chỉ: Xóm Th, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04-7-2023, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Tạ Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Ph tự nguyện tìm hiểu đã được UBND xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26-11-2013. Sau ngày cưới, vợ chồng chung với nhau được 6 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh Ph thường xuyên ham chơi, không quan tâm đến vợ con. Đến năm 2020 thì anh Ph đi tù 02 năm. Sau đó anh Ph về nhà nhưng không chịu thay đổi. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 2 năm 2023. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải

quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph. Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn An B, sinh ngày 25-3-2014 và Nguyễn Nhật T, sinh ngày 30-6-2016. Khi ly hôn chị nhận nuôi cả 02 con chung, nếu không được nuôi cả 02 thì chị nhận nuôi cháu Nguyễn Nhật T, để anh Ph nuôi cháu B, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai ngày 13-7-2023, biên bản lấy lời khai bị đơn anh Nguyễn Văn Ph trình bày: Anh và chị Tạ Thị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Ch vào năm 2013. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ xảy ra một chút cãi vã nhỏ và chị H tự ý làm đơn ly hôn, anh không nhất trí ly hôn vì anh theo đạo công giáo và anh muốn vợ chồng cùng chung sống để nuôi dạy con. Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn An B, sinh ngày 25-3-2014 và Nguyễn Nhật T, sinh ngày 30-6-2016. Khi ly hôn anh nhận nuôi cả 02 con chung, nếu không được nuôi cả 02 thì anh nhận nuôi cháu B và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại bản tự khai ngày 11-7-2023, cháu Nguyễn An B và cháu Nguyễn Nhật Tân B đều có nguyện vọng ở với mẹ.

Về tài sản: Chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Văn Ph đều không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại biên bản làm việc ngày 13-7-2023, đại diện chính quyền địa phương cùng đoàn thể, cơ sở xã Giao Châu cung cấp: Chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Văn Ph đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giao Ch vào năm 2013. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên không hợp nhau. Chị H và anh Ph có 02 con chung, vợ chồng không vướng mắc gì về kinh tế đối với địa phương. Nay chị H có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Tạ Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn Ph; về con chung: Giao chị Tạ Thị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Nhật T, sinh ngày 30-6-2016; giao anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn An B, sinh ngày 25-3-2014. Chị H, anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, đã được xem xét tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Văn Ph có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; căn cứ vào khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Văn Ph tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện Gi vào ngày 26-11-2013 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời

gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do mâu thuẫn về kinh tế. Hiện chị H và anh Ph đang sống ly thân. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh Ph mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt. Vì vậy, chấp nhận nguyện vọng của chị H xin ly hôn anh Ph là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị H và anh Ph có 02 con chung là Nguyễn An B, sinh ngày 25-3-2014 và Nguyễn Nhật T, sinh ngày 30-6-2016. Căn cứ nguyện vọng của đương sự và con chung, nhưng để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung. Vì vậy giao chị Tạ Thị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Nhật T, sinh ngày 30-6-2016; giao anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn An B, sinh ngày 25-3-2014; chấp nhận sự tự nguyện chị H, anh Ph không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Tạ Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử lý hôn giữa chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Văn Ph.

2. Về con chung: Giao chị Tạ Thị H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Nhật T, sinh ngày 30-6-2016; giao anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn An B, sinh ngày 25-3-2014. Chị H, anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Tạ Thị H phải nộp 300.000 đồng. Chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000555 ngày 04-7-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy; nay đối trừ, chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Tạ Thị H và anh Nguyễn Văn Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Gi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bốn

Phạm Tiến Dũng

Phạm Thanh Lâm

